

Bản án số: **173** /2018/HS-PT

Ngày: 23 – 7 - **2018**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:

Ông Phạm Bá Sơn

Các Thẩm phán:

Ông Lê Phước Thanh

Ông Nguyễn Thanh Long

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành An, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Kính - Kiểm sát viên.

Vào ngày 23 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 177/TLPT-HS ngày 13 tháng 03 năm 2018 đối với bị cáo: NGUYỄN VĂN P, LÊ QUANG H về tội “Trộm cắp tài sản”. Do có kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HS-ST ngày 02/02/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

1. NGUYỄN VĂN P - Sinh năm: 1983 tại Bình Định; trú tại: Bình Định; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: 4/12; con ông Nguyễn Văn L - sinh năm 1947; con bà Phan Thị C - sinh năm 1950; có vợ Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1984; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giam ngày 14/4/2017.

Nhân thân:

Ngày 10/8/2010 bị TAND thị xã Bà Rịa Vũng Tàu xử phạt 14 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 54/20T0/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong ngày 17/01/2011.

+ Ngày 25/5/2012 bị TAND thị xã Bà Rịa Vũng Tàu xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 32/2012/HSST. Bị cáo chấp hành xong ngày 4/4/2013. Có mặt.

2. LÊ QUANG H - Sinh năm: 1992 tại Bình Định; trú tại: Bình Định; trình độ văn hóa: 4/12; nghề nghiệp: Làm biển; con ông Lê Văn N - sinh năm 1965; con bà Nguyễn Thị N – sinh năm 1965; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 14/4/2017.

Nhân thân: Ngày 06/6/2012 bị TAND thị xã Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt 8 tháng 27 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 38/2012/HS-ST. Đã chấp hành xong và xóa án tích. Có mặt.

- Người bào chữa: Luật sư Bùi Văn P – Văn phòng luật sư P – Đoàn luật sư tỉnh Bình Định bào chữa cho các bị cáo NGUYỄN VĂN P, LÊ QUANG H; có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Phan Phi Đ, Nguyễn Trọng Hoà, Nguyễn Tiến T và người bị hại không có kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

NGUYỄN VĂN P, LÊ QUANG H, Phan Phi Đ sau khi ra tù P liên lạc rủ Đ đi trộm cắp tài sản và Đ đồng ý đi. Sau đó Đ rủ Nguyễn Trọng H1, Hòa đồng ý. Khi đi các đối tượng chuẩn bị công cụ kìm bấm, cờ lê, xà beng, páy nhỏ đinh rồi đón xe đi từ tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu đến địa bàn huyện H, tỉnh Bình Định thuê nhà nghỉ “Kim Khuyên” lưu trú rồi sau đó đi quan sát địa bàn huyện H xem ai sơ hở để trộm cắp, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 23 giờ 00 ngày 17/01/2017, NGUYỄN VĂN P điều khiển xe mô tô biển số 77S2-2914 (do ông Nguyễn Văn Lơ cha ruột P đứng tên chủ sở hữu) chở Nguyễn Trọng H1; còn LÊ QUANG H điều khiển xe mô tô loại Nouvo, biển số 77C1-178.31 (do LÊ QUANG H đứng tên chủ sở hữu) chở Phan Phi Đ đi từ nhà nghỉ “K” đến tiệm điện thoại di động “T” (do ông Trần Thanh T chủ tiệm), ở huyện H thấy cửa đóng, không có người trông giữ nên P, H dừng xe để Đ và Nguyễn Trọng H1 lén lút đến dùng công cụ như kìm bấm, cờ lê, páy nhỏ đinh đã chuẩn bị từ trước cắt dây điện nối với camera, rồi dùng mỏ lách bẻ khóa, đột nhập vào bên trong lấy một số card điện thoại các mạng Viettel, Mobil, Vina.. và 107 cái điện thoại di động các loại, trong đó có 02 cái Ipad, 02 máy tính

bảng , 800.000đ tiền Việt Nam và 01 sợi dây chuyền vàng có trọng lượng 01 chỉ rồi bỏ vào ba lô. Lấy xong, Đ dùng điện thoại di động gọi cho LÊ QUANG H, NGUYỄN VĂN P đến chỗ H1, Đ đi đến khu vực bờ sông thuộc huyện H để kiểm tra số tài sản vừa trộm được thì Đ lấy 04 điện thoại chia cho P và H mỗi người 02 cái điện thoại di động loại cảm ứng hiệu OPPO, Samsung, Sony và loại bàn phím bấm. Sau đó, P, H chở Đ và H1 lên quốc lộ 1A để đón xe về nhà của H1, Đ lấy 01 cái điện thoại di động hiệu ASUS cho ông Phan A S (cha ruột Đ). Ngày hôm sau Đ lên trang mạng mua bán điện thoại cũ giá cao thì gặp Trần Thanh H2 (ở tỉnh Bến Tre) trao đổi giá cả rồi Đ, Nguyễn Trọng H1 đem số điện thoại di động, card điện thoại trộm cắp được đến bán cho Trần Thanh H2, Trần Thị Kiều C với số lượng 73 cái điện thoại di động các loại (trong đó có 02 cái Ipad và 02 máy tính bảng, thu được 40.000.000đ; còn 32 cái điện thoại bị mất pin, hư hỏng nên Đ bỏ tại tiệm cho anh H2), số card điện thoại bán cho bà Vũ Thị C (ở tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu) thu được 10.700.000đ. Riêng 01 sợi dây chuyền, Nguyễn Trọng H1 bán tại tiệm vàng “K” do bà Nguyễn Thị T chủ tiệm (ở tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu) được 2.400.000đ (chia cho H1 được 26.950.000đ, Đ 26.950.000đ). Khi bán điện thoại di động, Phan Phi Đ còn chuyển số tiền 3.000.

000đ cho H qua số tài khoản của tên T (không rõ lai lịch), để H rút tiền chia cho P 1.200.000đ. Khi bán số điện thoại di động các loại và card, vàng nói trên cho Trần Thanh H2, Vũ Thị C, Nguyễn H3 không nói rõ đó là tài sản trộm cắp, mà nói đó là hàng xả của anh H2. Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã thu giữ của NGUYỄN VĂN P và LÊ QUANG H 02 cái điện thoại di động trả lại cho anh Trần Thanh T.

Ngày 15/4/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện H kết luận: 02 điện thoại di động gồm 01 cái điện thoại di động hiệu OPPO Neo 7S màu trắng và 01 điện thoại di động hiệu Sony Experia M4 có giá là 3.700.000đ.

Ngày 19/5/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện H kết luận: 105 cái điện thoại di động các loại có giá là 207.000.000đ

Ngày 15/6/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện H kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 01 chỉ có giá là 2.600.000đ.

Vụ thứ hai: Ngày 10/3/2017, Phan Phi Đ, rủ Nguyễn Tiến T và Nguyễn Trọng H1 thuê xe ô tô biển số 60A-360.51 của Võ Khoa L (trú tại tỉnh Đồng Nai) do Nguyễn Tiến T điều khiển đi từ tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu đến địa bàn huyện H, tỉnh Bình Định nhưng không rủ NGUYỄN VĂN P và LÊ QUANG H tham gia. Khi đi mang theo những công cụ như páy nhỏ đinh, kéo, kiềm cộng lực, kim thủy lực mục đích là để cạy cửa, phá khóa đột nhập nhà trộm cắp tài sản. Khi đến huyện H cả 03 (Đ, Thiện, H1) thuê nhà nghỉ “Ti” ở thị trấn B, huyện H để lưu trú và đến nhà anh Lê Đình T (ở H) cạy cửa vào nhà lấy trộm xe mô tô, loại xe Future mang biển số 77C 1-208.79 của ông Lê Đình P (cha ruột T) dùng làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tại tiệm vàng “K”, nhưng khi đến tiệm vàng bọn chúng thấy có nhiều người qua lại, không thực hiện được mà điều khiển xe mô tô đến thôn Đ Đức 3, xã Hoài Tân, huyện H, rồi gọi điện thoại cho Nguyễn Tiến T đến chở đi Q và bỏ xe mô tô tại đó.

Đến ngày 10/3/2017, bọn chúng quay lại huyện H lén lút đến nhà Võ Thị N (ở huyện H) thấy xe mô tô loại Sirius, biển số 77 X2-8070 để trong sân, nên H1 dùng kim cộng lực cắt lưới B40 để Đ vào bên trong lén lút phá khóa xe mô tô lấy trộm. Lấy xong, Đ chở Nguyễn Trọng H1 đến tiệm vàng “K” (do chị Võ Thị K chủ tiệm) ở huyện H để thực hiện.

Tại đây, H1, Đ dùng lưới chắn ánh sáng giăng ngang qua trước cổng nhằm tránh sự phát hiện của người dân, rồi dùng kéo cắt cửa và dùng kiềm cộng lực cắt 02 ổ khoá trước, trong và ổ khoá ở cửa sau đột nhập vào bên trong lấy 429, 825 chỉ vàng trang sức bỏ vào túi ni long thì bị chị Võ Thị K chủ tiệm phát hiện truy hô.

Lúc này, Đ, H1 ôm số vàng nói trên chạy ra xe mô tô nổ máy điều khiển đến khu vực huyện H gọi điện thoại cho Nguyễn Tiến T chạy xe ô tô đến chở và bỏ lại xe mô tô tại đó. Trên đường đi, Đ mua một số túi ni long chia số vàng ra từng gói nhỏ và nói với Nguyễn Trọng H1 lấy một số vàng trộm được bán cho

các chủ tiệm vàng như: Tiệm vàng Ka (ở tỉnh Khánh Hòa do bà Võ Thị Thu H chủ tiệm; Bán cho tiệm vàng H (ở tỉnh Bình Thuận do Phạm Ngọc M chủ tiệm); Bán cho tiệm vàng U (ở tỉnh Đồng Nai do Lê Thanh N chủ tiệm); Bán cho tiệm vàng N (ở tỉnh Đồng Nai do Võ Anh T chủ tiệm); Bán cho tiệm vàng Q (ở tỉnh Đồng Nai do bà Trần Thị P chủ tiệm) thu 192.571.000đ. Đ lén lấy trước 12.000.000đ, còn lại 180.571.000đ chia đều mỗi người 60.000.000đ, nhưng H1 lấy lại của T 9.000.000đ đưa cho Đ cùng với số tiền còn lại 571.000đ để trả chi phí tiền đi lại. Số vàng còn lại sáng hôm sau bán tiếp chia đều cho nhau nhưng bị lực lượng cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định bắt khẩn cấp Nguyễn Tiến T thu giữ 78 mặt sợi dây chuyền vàng 18K; 35 sợi dây chuyền vàng 18K; 45 chiếc nhẫn vàng 18K; 25 lắc đeo tay (vòng) vàng 18K; 36 chiếc hoa tai vàng 18K; 39 vòng đeo tay (lắc kiểu) vàng 18K; 06 vòng kiềng vàng 18K; 02 sợi dây chuyền lớn màu vàng và một số tờ giấy biên nhận lúc bán vàng, số vàng thu được và 02 xe mô tô mà Đ, H1 trộm cắp tại huyện H để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội cơ quan Cơ quan điều tra đã thu giữ và giao trả cho bị hại.

Ngày 15/3/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện H kết luận xe mô tô biển số 77C1-208.79 của anh Lê Đình P có giá 14.000.000đ. Xe mô tô biển số 77X2-8070 của chị Võ Thị N có giá 3.000.000đ.

Ngày 11/4/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Bình Định kết luận 78 mặt sợi dây chuyền vàng 18K; 37 sợi dây chuyền vàng 18K; 45 chiếc nhẫn vàng 18K; 25 lắc đeo tay (vòng) vàng 18K; 36 chiếc hoa tai vàng 18K; 39 vòng đeo tay (lắc kiểu) vàng 18K; 06 vòng kiềng vàng 18K có giá trị 757.735.000đ.

Ngày 26/10/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Bình Định kết luận 90,125 chỉ vàng mà các bị can đã bán gồm; 3,2 chỉ vàng (loại vòng xi men) vàng 18 K; 4 chỉ vàng 24K (loại Kiềng, vòng); 3,05 chỉ vàng 18K (loại dây chuyền). Tổng cộng có giá 235.283.000đ.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra vụ án Phan Phi Đ, Nguyễn Trọng H1 khai nhận bọn chúng còn thực hiện một vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại tỉnh Bà Rịa -

Vũng Tàu. Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã khởi tố vụ án hình sự số 57 ngày 20/02/2017 để xử lý trong một vụ án riêng.

*** Tại bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HS-ST ngày 02/02/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:**

Tuyên bố: NGUYỄN VĂN P, LÊ QUANG H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Căn cứ vào: Điểm a Khoản 3 Điều 138; Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

* Xử phạt: Bị cáo NGUYỄN VĂN P 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/4/2017.

* Áp dụng: Điểm a Khoản 3 Điều 138; Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

* Xử phạt: Bị cáo LÊ QUANG H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/4/2017.

Ngoài ra, bản án còn tuyên quyết định về phân trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo khác, trách nhiệm dân sự và phần án phí; quyền kháng cáo, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ngày 09-02-2018, bị cáo NGUYỄN VĂN P, LÊ QUANG H có đơn kháng cáo, với nội dung: Xin giảm nhẹ mức hình phạt.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, đề nghị: Bác kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo đề nghị: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Bồi lẽ P, H phạm tội với vai trò đồng phạm không tích cực; Sau khi xử sơ thẩm, gia đình bị cáo P khắc phục bồi thường 14 triệu đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Với hành vi đồng phạm tích cực trong vụ trộm cắp tài sản nhà anh Trần Thanh Trí vào tối ngày 17-1-2017; Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử các bị cáo NGUYỄN VĂN P, LÊ QUANG H về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ,

đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi phạm tội của NGUYỄN VĂN P, LÊ QUANG H thì thấy: Tội ngày 17-01-2017 P dùng xe máy chở Nguyễn Trọng H1 chở Phan Phi Đ đến trộm tài sản nhà anh Trần Thanh T có tổng giá trị 224.800.000 đồng. Toà án cấp sơ thẩm căn cứ điểm a khoản 3 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 để xét xử các bị cáo là đúng đắn.

Toà án cấp sơ thẩm đánh giá đúng tính chất hành vi phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng của các bị cáo; Áp dụng tình tiết giảm nhẹ về thái độ khai báo thành khẩn. Tuyên xử NGUYỄN VĂN P, LÊ QUANG H mức án ở mức khởi điểm khung hình phạt là thoả đáng không nặng. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình bị cáo P bồi thường số tiền 14 triệu đồng (Biên lai số 05964 ngày 11-7-2018 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định) để bồi thường dân sự. Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999, quyết định mức hình phạt dưới mức khởi điểm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo LÊ QUANG H; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo NGUYỄN VĂN P. Sửa bản án sơ thẩm đối với bị cáo NGUYỄN VĂN P.

Áp dụng điểm a Khoản 3 Điều 138; Điểm b, p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo NGUYỄN VĂN P 06 (sáu) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/4/2017.

Áp dụng điểm a Khoản 3 Điều 138; Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo LÊ QUANG H 07 (bảy) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/4/2017.

2/ Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/. Án phí hình sự phúc thẩm: LÊ QUANG H phải nộp 200.000 đồng; NGUYỄN VĂN P không phải nộp.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Công an tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký

Phạm Bá Sơn